

Số: 02/2025/QĐST-DS

TP. Hoa Lư, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: bà Vũ Thị Hiền

Thư ký phiên họp: ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư tham gia phiên họp: bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-VDS ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-VDS ngày 02 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** ông Nguyễn Văn Lsinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Á sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1967;
2. Ông Nguyễn Văn Đ sinh năm 1950;
Cùng cư trú tại: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình;
3. Ông Nguyễn Công H sinh năm 1956;
4. Ông Nguyễn Công Th sinh năm 1958;
Cùng cư trú tại: thôn P, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình;

5. Bà Nguyễn Thị O sinh năm 1931; nơi cư trú: thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên họp có mặt ông L, bà A; vắng mặt anh T, ông Đ, ông H, ông Th, bà O (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05/12/2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị A trình bày:

Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1967; cư trú tại: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình là em con nhà chú ruột ông Nguyễn Văn L. Anh Nguyễn Văn T là con ông Nguyễn Sơn B và bà Nguyễn Thị M; ông B (liệt sỹ, hy sinh năm 1969) bà M (chết năm 1993), ông B bà M chỉ có 01 con chung là anh T. Ông bà nội, ngoại anh T không còn; chú bác bên ngoại có ông Nguyễn Công H, ông Nguyễn Công Th là em trai mẹ anh T; chú bác bên nội có ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị O, ông Nguyễn Văn Đ là em bố anh T. Tất cả hiện nay đều cư trú tại xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình.

Năm 1993 bà M mẹ anh T chết, anh T ó biểu hiện của bệnh tâm thần như: không nói chuyện với ai, không suy nghĩ gì, ai bảo gì thì làm nấy, không tự nấu nướng phục vụ bản thân mà phải có người trông giǎng, chăm lo, để ý trông chừng và chỉ bảo hàng ngày, anh T không tiếp xúc với ai kể cả anh em họ hàng, không đến chỗ đông người, không nói chuyện với ai, nói năng lung tung...Thương hoàn cảnh anh T ền ông L bà A đã nhận nuôi anh T từ năm 1993 đến nay. Ông bà đã đưa anh T đi khám, chữa bệnh ở nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà ngày càng nặng hơn.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh T, ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị A làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố anh Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, làm việc với người thân của anh T và những người hàng xóm sống gần nơi anh T sinh sống đều thống nhất thể hiện: Từ năm 1993 anh Nguyễn Văn T có biểu hiện không bình thường như không nói chuyện với ai, không suy nghĩ gì, ai bảo gì thì làm nấy, không tự nấu nướng phục vụ bản thân mà phải có người trông giǎng, chăm lo, để ý trông chừng và chỉ bảo hàng ngày, anh T không tiếp xúc với ai kể cả anh em họ hàng, không đến chỗ đông người, không

nói chuyện với ai, nói năng lung tung ... bệnh càng ngày càng nặng hơn. Anh T được vợ chồng ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á nuôi dưỡng, chăm sóc, đưa đi chữa bệnh từ năm 1993 đến nay nhưng không khỏi mà bệnh còn nặng hơn.

Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần đối với anh Nguyễn Văn T tại Viện pháp y tâm thần Trung Ương. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 68/KLGD ngày 21/3/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Anh T bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, bệnh ở giai đoạn sa sút tâm thần. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng; việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung việc dân sự:

Căn cứ Điều 22; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật dân sự. Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 các Điều 149, 361, 363, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội. Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á.
- Tuyên bố anh Nguyễn Văn T sinh năm 1967; địa chỉ: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình bị mất năng lực hành vi dân sự.
- Lệ phí giải quyết việc dân sự: miễn lệ phí sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là anh Nguyễn Văn T sinh năm 1967; nơi cư trú: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình. Theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a

khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về quyền yêu cầu: anh Nguyễn Văn T là con ông Nguyễn Sơn B (liệt sỹ, hy sinh năm 1969) và bà Nguyễn Thị M (chết năm 1993). Anh T không có vợ con, không có anh chị em ruột. Anh T là em họ (con nhà chú ruột) của ông Nguyễn Văn L và được ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Á nuôi dưỡng, chăm sóc từ năm 1993 đến nay. Do đó, ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung việc dân sự: Qua các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập, qua lời khai của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á thể hiện: Anh T có bố mẹ đã chết từ lâu, anh chị em ruột của T không có ai. Từ năm 1993 anh T có những biểu hiện của bệnh tâm thần như: không nói chuyện với ai, không suy nghĩ gì, ai bảo gì thì làm nấy, không tự nấu nướng phục vụ bản thân mà phải có người trông giãng, chăm lo, để ý trông chừng và chỉ bảo hàng ngày, anh T không tiếp xúc với ai kể cả anh em họ hàng, không đến chỗ đông người, không nói chuyện với ai, nói năng lung tung... Ông L và bà Á đã nhận nuôi dưỡng, chăm sóc anh T từ năm 1993 đến nay, ông bà đã đưa anh T đi khám, chữa bệnh ở nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà ngày càng nặng hơn.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 68/KLGĐ ngày 21/3/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Văn T bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, bệnh ở giai đoạn sa sút tâm thần. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Như vậy, việc ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22, Điều 53 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 27, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định của pháp luật có liên quan.

[5] Về chi phí giám định: ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định tâm thần theo luật định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á là người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội; Điều 2 Luật người cao tuổi, miễn lệ phí việc dân sự cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật dân sự. Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 các Điều 149, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á.

2. Tuyên bố anh Nguyễn Văn T sinh năm 1967; nơi cư trú: thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Ninh Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Về lệ phí: miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Á.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; người có mặt tại phiên họp thời hạn kháng cáo kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người vắng mặt tại phiên họp thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày thông báo, niêm yết quyết định.

- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật *Thi hành án dân sự*.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TP. Hoa Lư;
- THADS TP. Hoa Lư;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu HS, VP Tòa án.

**T/M.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Thị Hiền